

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I
trực thuộc Cục Chăn nuôi và Thú y**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-BNNMT ngày 03/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi và Thú y;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Chăn nuôi và Thú y, thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước về chẩn đoán, xét nghiệm trong phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh động vật trên cạn và động vật thủy sản, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm động vật và sản phẩm động vật, kháng thuốc trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ thành phố Huế trở ra phía Bắc; cung cấp dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chuyên môn, nghiệp vụ, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật về chẩn đoán, xét nghiệm trong phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm động vật và sản phẩm động vật, kháng thuốc; quản lý phòng thí nghiệm, an toàn sinh học, an ninh sinh học trong thú y theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước trong thú y

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các quy trình, phương pháp thử nghiệm theo quy định của pháp luật: Quy trình chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, xác định tác nhân gây bệnh động vật; quy trình bảo đảm an toàn sinh học, an ninh sinh học trong chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; quy trình xét nghiệm xác định đối tượng kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; quy trình thử nghiệm, xét nghiệm đối tượng kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, kháng thuốc; quy trình đánh giá, kiểm nghiệm, khảo nghiệm các loại vắc xin, chế phẩm sinh học dùng trong thú y;

b) Tổ chức lấy, nhận mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch bệnh động vật để xác định nguyên nhân, tác nhân gây bệnh, chữa bệnh động vật; bệnh động vật truyền nhiễm mới, truyền lây giữa động vật và người;

c) Thu thập, đánh giá đặc tính tác nhân gây bệnh động vật; đánh giá hiệu lực, hiệu quả của các loại thuốc, vắc xin, chế phẩm sinh học dùng trong thú y; thử nghiệm kháng thuốc trong chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh động vật;

d) Tiếp nhận mẫu, xét nghiệm, trả kết quả xét nghiệm theo đề nghị của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y để phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức lấy, nhận mẫu, xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản;

e) Thu thập, bảo quản, lưu giữ, quản lý, chuyển giao, sử dụng giống vi sinh vật dùng trong thú y để phục vụ công tác chẩn đoán, xét nghiệm, xác định dịch bệnh động vật; nghiên cứu, sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm vắc xin, chế phẩm sinh học; giống vi sinh vật gây ô nhiễm thực phẩm, kháng thuốc theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức quản lý phòng thí nghiệm, an toàn sinh học, an ninh sinh học trong chẩn đoán, xét nghiệm thú y; thực hiện đánh giá, chứng nhận sự phù hợp về chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; tổ chức so sánh liên phòng và thử nghiệm thành thạo theo quy định của pháp luật;

h) Thực hiện nhiệm vụ trọng tài khi có sự khác biệt về kết quả xét nghiệm bệnh động vật giữa các tổ chức; thực hiện vai trò phòng thí nghiệm tham chiếu về xét nghiệm bệnh động vật và chuyên ngành, lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục Chăn nuôi và Thú y;

i) Tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; kiểm tra, giám sát, đánh giá cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật và cơ sở thuộc diện phải kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Cục và các lĩnh vực khác phù hợp với năng lực chuyên môn của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

k) Tham gia đánh giá, kiểm nghiệm, khảo nghiệm các loại thuốc, vắc xin, chế phẩm sinh học dùng trong thú y và các hoạt động thú y khác theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật;

l) Tham gia xây dựng, lưu trữ, quản lý, sử dụng hệ thống quản lý thông tin dữ liệu chẩn đoán, xét nghiệm, phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và kháng thuốc theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật;

m) Thực hiện các nhiệm vụ về khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, khuyến nông và nghiên cứu, phát triển, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ trong chăn nuôi và thú y theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật;

n) Thực hiện nhiệm vụ về hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, truyền thông, chuyển đổi số và các chương trình, dự án trong chăn nuôi và thú y theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các dịch vụ phù hợp với năng lực của Trung tâm theo quy định của pháp luật, gồm:

a) Chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, phòng, chữa trị bệnh động vật; tổ chức sản xuất và cung ứng động vật thí nghiệm;

b) Đánh giá, cung ứng giống vi sinh vật phục vụ nghiên cứu, sản xuất vắc xin và chế phẩm sinh học dùng trong thú y;

c) Xét nghiệm các chỉ tiêu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, gen (ADN) loài động vật;

d) Đánh giá chất lượng, kiểm nghiệm, khảo nghiệm vắc xin, chế phẩm sinh học dùng trong thú y; thử nghiệm kháng thuốc;

đ) Tổ chức, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tư vấn về chuyên môn, nghiệp vụ trong chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật;

e) Các dịch vụ khác phù hợp với năng lực của Trung tâm.

4. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, bố trí viên chức và người lao động của Trung tâm theo vị trí việc làm và quy định của pháp luật. Thực hiện chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Trung tâm theo quy định.

5. Quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao; tổ chức thu, nộp, quản lý nguồn thu hoạt động dịch vụ và nguồn thu hợp pháp khác thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I có Giám đốc và Phó Giám đốc.

2. Giám đốc điều hành toàn bộ hoạt động của Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ

cấu tổ chức của các phòng trực thuộc Trung tâm; trình Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Trạm trực thuộc Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo, thực hiện một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Tổng hợp.
2. Phòng Bệnh lý và Ký sinh trùng.
3. Phòng Vi rút.
4. Phòng Vi khuẩn và Nấm mốc.
5. Phòng Hoá lý và Môi trường.
6. Trạm Chẩn đoán và Xét nghiệm I, có trụ sở tại thành phố Hải Phòng.
7. Trạm Chẩn đoán và Xét nghiệm II, có trụ sở tại tỉnh Nghệ An.

Các Trạm Chẩn đoán và Xét nghiệm quy định tại Điều này có con dấu riêng để thực hiện nhiệm vụ do Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y giao theo quy định của pháp luật.

Số lượng người làm việc của Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I được Cục trưởng giao trong tổng số lượng người làm việc được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao cho Cục Chăn nuôi và Thú y.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

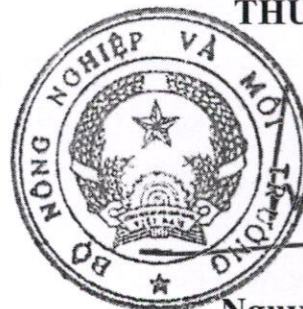
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1303/QĐ-BNNMT ngày 07/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I trực thuộc Cục Chăn nuôi và Thú y.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y, Giám đốc Trung tâm Chẩn đoán và Xét nghiệm thú y Trung ương I, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Công an, Công Thương, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn NN&MT Việt Nam;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Quốc Trị